

Số: /TTr-UBND

Ninh Thuận, ngày tháng năm 2022

TỜ TRÌNH

Về việc đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết Quy định tỷ lệ mức hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế cho người thuộc hộ cận nghèo giai đoạn 2023-2025 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Ninh Thuận.

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ, Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Thực hiện Công văn số 3190-CV/TU ngày 02/11/2022 của Thường trực Tỉnh ủy về phương án hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế cho người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo.

Thực hiện Công văn số/HĐND-VP ngày/...../2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc chấp thuận đề nghị xây dựng Nghị quyết trình tại kỳ họp Hội đồng nhân dân tỉnh cuối năm 2022;

Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét ban hành Nghị quyết Quy định tỷ lệ mức hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế cho người thuộc hộ cận nghèo giai đoạn 2023-2025 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận, gồm các nội dung sau:

I. Sự cần thiết ban hành Nghị quyết:

Sau khi Quốc Hội khoá XII đã thông qua Luật bảo hiểm y tế, và Luật số 46/2014/QH13 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật bảo hiểm y tế, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17/10/2018 quy định chi tiết, hướng dẫn biện pháp thi hành một số điều của Luật bảo hiểm y tế. Những quy định này đã phục vụ tốt, góp phần vào công tác an sinh xã hội, khám chữa bệnh cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, người có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn cần được trợ giúp. Tuy nhiên, theo Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17/10/2018 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn biện pháp thi hành một số điều của Luật bảo hiểm y tế, hộ cận nghèo chỉ được Ngân sách nhà nước hỗ trợ 70% mức đóng bảo hiểm y tế.

Đối tượng hộ cận nghèo cũng là đối tượng yếu thế, với mức thu nhập chênh lệch không nhiều so với hộ nghèo, khả năng tiếp cận các chiều thiếu hụt gần như tương đương với hộ nghèo. Chủ yếu là đối tượng hộ thoát nghèo chuyển qua cận nghèo nên mức độ bền vững không cao. Trong bối cảnh chi phí khám chữa bệnh tăng, chi trả chi phí khám chữa bệnh trở thành áp lực lớn đối với gia đình và người mắc bệnh, đặc biệt là đối với bệnh hiểm nghèo.

Giai đoạn 2019-6/2022, Tỉnh Ninh Thuận thực hiện hỗ trợ 20% mức đóng bảo hiểm y tế cho đối tượng thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo là đồng bào dân tộc thiểu số qua rà soát nhưng chưa thực hiện mua bảo hiểm y tế ở các chính sách khác; hỗ trợ 15% mức đóng bảo hiểm y tế cho các đối tượng còn lại từ Quỹ “Vì người nghèo” của tỉnh. Kết quả đã thực hiện cấp 94.431 lượt thẻ BHYT, với tổng kinh phí hơn 54.865 triệu đồng; trong đó ngân sách trung ương 45.713 triệu đồng, Quỹ “Vì người nghèo” tỉnh đã hỗ trợ 9.152 triệu đồng. Tuy nhiên, việc sử dụng tiền từ “Quỹ vì người nghèo” của tỉnh đến hết ngày 31/12/2022 sẽ kết thúc (Công văn số 3190-CV/TU ngày 02/11/2022 của Thường trực Tỉnh ủy).

Việc xây dựng Quy định tỷ lệ mức đóng bảo hiểm y tế cho người thuộc hộ cận nghèo giai đoạn 2023-2025 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận từ ngân sách địa phương và trình Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định ban hành Nghị quyết là thực sự cần thiết và phù hợp với quy định của pháp luật. Thể hiện sự quan tâm của các cấp lãnh đạo Đảng và chính quyền đối với các đối tượng yếu thế trong xã hội nói chung và hộ cận nghèo nói riêng.

II. Mục đích, quan điểm ban hành Nghị quyết:

1. Mục đích:

Nghị quyết được xây dựng, ban hành nhằm đảm bảo người thuộc hộ cận nghèo của Tỉnh được tiếp cận chính sách bảo hiểm y tế, góp phần nâng tỷ lệ hộ tham gia bảo hiểm y tế trên địa bàn. Giảm bớt gánh nặng cho hộ cận nghèo khi gia đình có người ốm đau, bệnh tật, tạo sự tin tưởng, an tâm phát triển kinh tế giúp giảm nghèo bền vững. Thể hiện sự quan tâm của Đảng và chính quyền đối với các đối tượng yếu thế trong xã hội nói chung và hộ cận nghèo nói riêng, đồng thời phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

2. Quan điểm xây dựng Nghị quyết:

Quan điểm xây dựng, ban hành Nghị quyết là đảm bảo thực hiện theo Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17/10/2018 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn biện pháp thi hành một số điều của Luật bảo hiểm y tế quy định “Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương căn cứ khả năng ngân sách địa phương và các nguồn hợp pháp khác, kể cả 20% số kinh phí quy định tại điểm a khoản 3 Điều 35 của Luật bảo hiểm y tế (nếu có) xây dựng và trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định mức hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế cao hơn mức hỗ trợ tối thiểu quy định tại khoản 1 Điều này”.

Tiếp tục thực hiện Chính sách hỗ trợ mức đóng bảo hiểm y tế đến với đối tượng là người thuộc hộ cận nghèo của Tỉnh qua các giai đoạn từ năm 2012 đến nay, cụ thể: Giai đoạn 2012-2018, Tỉnh thực hiện hỗ trợ từ nguồn ngân sách địa phương hỗ trợ 30% mức đóng bảo hiểm y tế; Giai đoạn 2019-2022, Tỉnh thực hiện

trích từ nguồn “Quỹ vì người nghèo” để hỗ trợ mức đóng bảo hiểm y tế từ 20-15% theo đối tượng quy định.

III. Quá trình xây dựng Dự thảo văn bản:

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 và Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Ủy ban nhân dân tỉnh đã có Tờ trình số .../TTr-UBND ngày .../.../2022 về việc đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh cho chủ trương xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định tỷ lệ mức hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế cho người thuộc hộ cận nghèo giai đoạn 2023-2025 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.

Ngày .../.../2022, Ban Văn hóa- Xã hội, Hội đồng nhân dân tỉnh có Báo cáo thẩm tra số .../BC-HĐND về việc đề nghị xây dựng Nghị quyết Quy định tỷ lệ mức hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế cho người thuộc hộ cận nghèo giai đoạn 2023-2025 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận. Trên cơ sở Báo cáo thẩm tra, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Công văn số .../HĐND-VP ngày .../.../2022 về việc chấp thuận đề nghị xây dựng Nghị quyết trình tại kỳ họp Hội đồng nhân dân tỉnh cuối năm 2022.

Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo Sở Lao động- Thương binh và Xã hội xây dựng dự thảo, lấy ý kiến các ngành dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định tỷ lệ mức hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế cho người thuộc hộ cận nghèo giai đoạn 2023-2025 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận, trước khi tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua.

IV. Bố cục và nội dung cơ bản của Dự thảo văn bản:

1. Bố cục:

Nghị quyết ban hành gồm có 03 Điều:

- Điều 1: Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng
- Điều 2: Mức hỗ trợ và nguồn kinh phí thực hiện
- Điều 3: Tổ chức thực hiện

2. Nội dung cơ bản:

a) Phạm vi điều chỉnh:

Quy định mức hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế cho người thuộc hộ cận nghèo giai đoạn 2023-2025 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.

b) Đối tượng áp dụng

- Đối tượng được hỗ trợ: Người thuộc hộ gia đình cận nghèo theo tiêu chí chuẩn cận nghèo theo quy định của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ (không thuộc diện quy định tại điểm a khoản 1 Điều 8 Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn biện pháp thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm y tế).

- Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

c) Mức hỗ trợ và nguồn kinh phí (kèm theo phụ lục chi tiết):

- Ngân sách Trung ương hỗ trợ: Tỷ lệ đóng bảo hiểm y tế 70%.
- Ngân sách tỉnh:
 - + Năm 2023: hỗ trợ 15% mức đóng Bảo hiểm y tế, còn lại đối tượng phải đóng 15%;
 - + Năm 2024: hỗ trợ 10% mức đóng Bảo hiểm y tế, còn lại đối tượng phải đóng 20%;
 - + Năm 2025: hỗ trợ 05% mức đóng Bảo hiểm y tế, còn lại đối tượng phải đóng 25%;
 - + Kể từ năm 2026 trở đi thì ngân sách tỉnh không thực hiện hỗ trợ, và đối tượng phải đóng 30% mức còn lại.

d) Điều kiện đảm bảo thực hiện Nghị quyết:

- Về nguồn lực tài chính: Nguồn ngân sách thực hiện Nghị quyết chủ yếu là nguồn ngân sách Tỉnh được đảm bảo hàng năm.
- Về nguồn nhân lực: Các Sở, Ban, ngành; Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã và cộng đồng dân cư trên địa bàn tỉnh tổ chức triển khai thực hiện.

V. Những vấn đề xin ý kiến:

Hằng năm, ngân sách Tỉnh bố trí hỗ trợ mức đóng bảo hiểm y tế cho người thuộc hộ cận nghèo theo tỷ lệ giảm trừ hàng năm, cụ thể: Năm 2023 hỗ trợ 15%; năm 2024 hỗ trợ 10% và năm 2025 hỗ trợ 05%.

UBND tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét ban hành Nghị quyết của HĐND tỉnh Quy định tỷ lệ mức hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế cho người thuộc hộ cận nghèo giai đoạn 2023 -2025 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận./.

Hồ sơ đính kèm:

- Báo cáo thẩm định văn bản của Sở Tư pháp.
- Báo cáo của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội về tiếp thu, giải trình góp ý báo cáo thẩm định văn bản của Sở Tư pháp.
- Dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh ban hành Quy định tỷ lệ mức hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế cho người thuộc hộ cận nghèo giai đoạn 2023 -2025 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT Tỉnh uỷ (b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Sở LĐTBXH, TC, YT, TP;
- Bảo hiểm xã hội tỉnh;
- VPUB: LĐ,;
- Lưu: VT, VXVN. NVT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Long Biên

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH NINH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

PHỤ LỤC

**DỰ KIẾN KINH PHÍ HỖ TRỢ MỨC ĐÓNG BHYT CHO NGƯỜI THUỘC HỘ CẬN NGHÈO
GIAI ĐOẠN 2023-2025 TỈNH NINH THUẬN**

(Kèm theo Tờ trình số:/TTr-UBND ngày...../...../2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận)

Stt	Năm thực hiện chính sách	Tổng số thẻ BHYT	Tổng số tiền	NS trung ương hỗ trợ 70%	Kinh phí (đồng)			Số tiền người dân tự đóng	
					Mức NS tỉnh hỗ trợ qua các năm (%)	Số tiền	Mức người tham gia BHYT đóng qua các năm (%)	Số tiền	
A	B	1	2=3+5+7	3	4	5	6	7	
	Tổng cộng	68.418	64.510.570.800	45.157.399.560		6.447.698.820		12.905.472.420	
1	Năm 2023	23.796	21.137.986.800	14.796.590.760		3.170.698.020		3.170.698.020	
-	Mức lương 1,490,000đ 6 tháng đầu năm 2023	23.796	9.573.130.800	6.701.191.560	15%	1.435.969.620	15%	1.435.969.620	
-	Mức lương 1,800,000đ 6 tháng cuối năm 2023	23.796	11.564.856.000	8.095.399.200	15%	1.734.728.400	15%	1.734.728.400	
2	Năm 2024	22.806	22.167.432.000	15.517.202.400	10%	2.216.743.200	20%	4.433.486.400	
3	Năm 2025	21.816	21.205.152.000	14.843.606.400	5%	1.060.257.600	25%	5.301.288.000	

Chú thích:

- 6 tháng đầu năm 2023: Mức đóng BHYT hằng tháng của đối tượng người thuộc hộ cận nghèo (điểm đ khoản 1 điều 7, ND 146/CP là: 4,5% mức lương cơ sở = 4,5% x 1,490,000đồng = 67,050 đồng/tháng, đối tượng tham gia BHYT 12 tháng = 67,050 đồng x 12 tháng = 804,600 đồng/thé
- 6 tháng đầu năm 2023: Mức đóng BHYT hằng tháng của đối tượng người thuộc hộ cận nghèo (điểm đ khoản 1 điều 7, ND 146/CP là: 4,5% mức lương cơ sở = 4,5% x 1,800,000đồng = 81,000 đồng/tháng, đối tượng tham gia BHYT 12 tháng = 81,000 đồng x 12 tháng = 972,000 đồng/thé

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH NINH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /2022/NQ-HĐND

Ninh Thuận, ngày tháng năm 2022

NGHỊ QUYẾT

**Quy định tỷ lệ mức hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế cho người thuộc hộ cận nghèo giai
đoạn 2023-2025 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN
KHÓA XI KỲ HỌP THỨ....**

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật
Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm
2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy
phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật bảo hiểm y tế ngày 14 tháng 11 năm 2008;

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bảo hiểm y tế ngày 13
tháng 6 năm 2014;*

*Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của
Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn
bản quy phạm pháp luật;*

*Căn cứ Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính
phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016
của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn
bản quy phạm pháp luật;*

*Căn cứ Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17 tháng 10 năm 2018 của Chính
phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn biện pháp thi hành một số điều của Luật Bảo
hiểm y tế;*

*Xét Tờ trình số/TTr-UBND ngày tháng năm 2022 của Ủy ban nhân
dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết Quy định tỷ lệ mức hỗ
trợ đóng Bảo hiểm y tế cho người thuộc hộ cận nghèo giai đoạn 2023-2025 trên địa*

bàn tỉnh Ninh Thuận; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa – xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định mức hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế cho người thuộc hộ cận nghèo giai đoạn 2023-2025 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.

2. Đối tượng áp dụng

a) Đối tượng hỗ trợ:

Người thuộc hộ gia đình cận nghèo theo tiêu chí chuẩn cận nghèo theo quy định của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ (không thuộc diện quy định tại điểm a khoản 1 Điều 8 Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn biện pháp thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm y tế).

b) Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 2. Mức hỗ trợ, nguồn kinh phí và thời gian thực hiện

1. Mức hỗ trợ, nguồn kinh phí

Ủy ban nhân dân tỉnh cân đối các nguồn kinh phí theo quy định của pháp luật hỗ trợ mức đóng Bảo hiểm y tế cho đối tượng được quy định tại điểm a khoản 2 Điều 1 của Nghị quyết này, áp dụng mức giảm trừ cụ thể:

Năm 2023 hỗ trợ 15% mức đóng Bảo hiểm y tế;

Năm 2024 hỗ trợ 10% mức đóng Bảo hiểm y tế;

Năm 2025 hỗ trợ 05% mức đóng Bảo hiểm y tế.

2. Thời gian thực hiện: Bắt đầu từ ngày 01/01/2023 đến ngày hết ngày 31/12/2025.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh căn cứ nhiệm vụ, quyền hạn triển khai thực hiện Nghị quyết theo quy định pháp luật.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân, Tổ Đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Ninh Thuận Khoá XI Kỳ họp thứ ... thông qua ngày tháng ... năm 2022 và có hiệu lực từ ngày tháng ... năm 2022.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu (UBTVQH);
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- Bộ Lao động- TBXH;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND;
- UBND tỉnh,
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh khóa XI;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- TT. HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Trung tâm công nghệ thông tin và Truyền thông;
- Trang thông tin điện tử HĐND tỉnh;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH